

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN

Số: 156/2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghĩa Đàn, ngày 15 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số 176/2020/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2020 giữa:

Nguyên Đơn: chị Nguyễn Thị Y - sinh năm 1988.

Nơi ĐKKHKT: xóm A - xã NA - NĐ - NA.

Và bị đơn: anh Nguyễn Văn N - sinh năm 1987.

Nơi ĐKKHKT: xóm A - xã NA - NĐ - NA

Căn cứ Điều 212 và điều 213 - Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 116 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1 - Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị Y và anh Nguyễn Văn N.

2 - Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ con chung: giao cho chị Nguyễn Thị Y được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Hà L - sinh ngày 31 tháng 5 năm 2008 và cháu Nguyễn Đăng K, sinh ngày 05 tháng 12 năm 2012 cho đến khi các cháu thành niên.

Anh Nguyễn Văn N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị Y mỗi tháng 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) kể từ tháng 01 năm 2021 cho đến khi các con thành niên.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị Y có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng, hàng tháng anh Nguyễn Văn N còn phải chịu

khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trình hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Anh Nguyễn Văn N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Khi có căn cứ theo quy định của pháp luật thì có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

* Về quan hệ tài sản: chị Nguyễn Thị Y và anh Nguyễn Văn N không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

* Về án phí: chị Nguyễn Thị Y thỏa thuận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Số tiền trên được khấu trừ hết trong số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm mà chị Y đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003542, ngày 08 tháng 10 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn.

3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

Nơi nhân:

- Các đồng sự;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn;
- Chi cục THADS h. Nghĩa Đàn
- UBND xã NA – huyện ND (Nơi thực hiện ĐKKH).
- TAND tỉnh Nghệ An.
- Lưu HS.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN
Thẩm phán

Lê Viết Hà